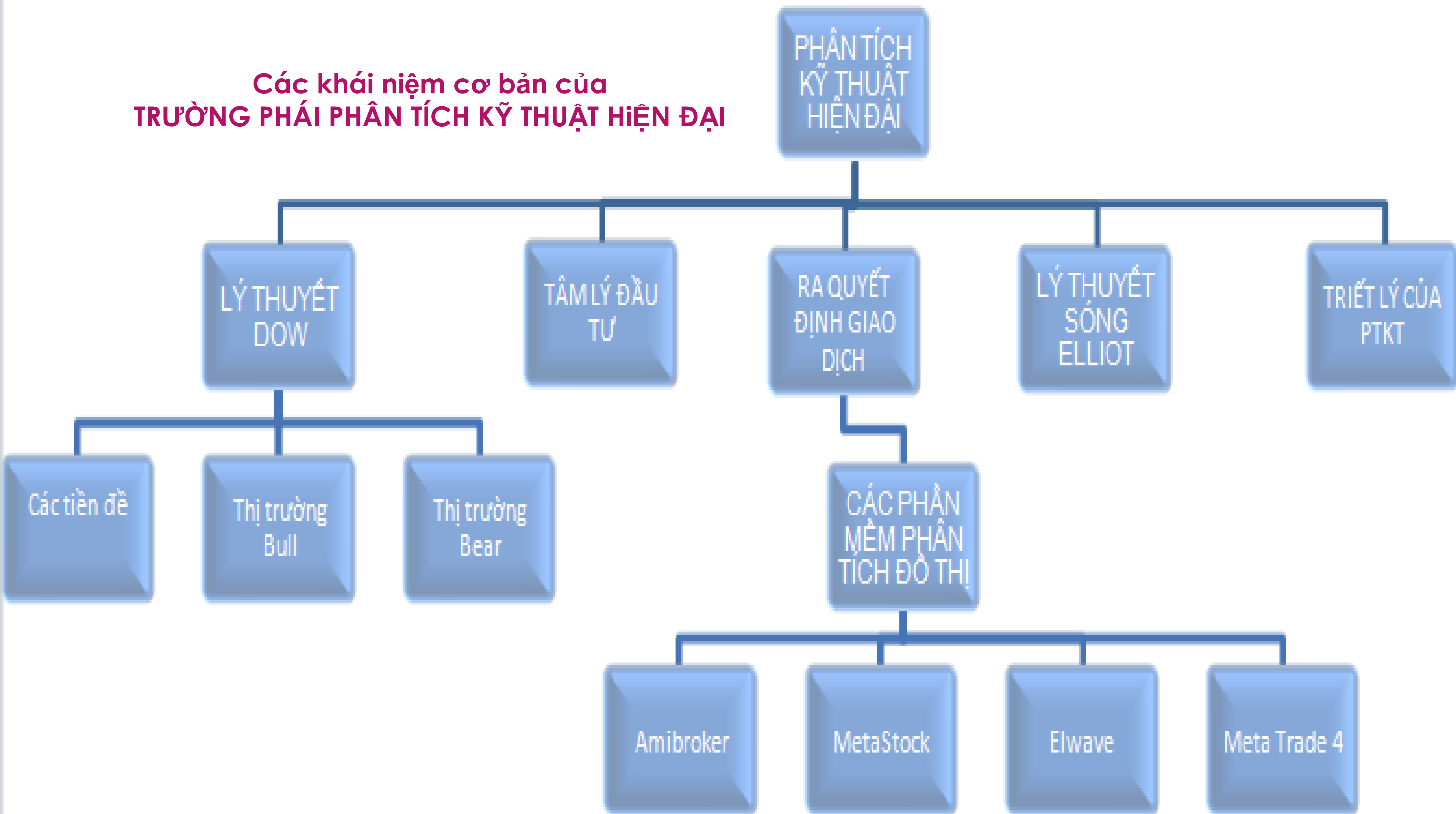


Các khái niệm cơ bản của
TRƯỜNG PHÁI PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HIỆN ĐẠI
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HIỆN ĐẠI
LÝ THUYẾT DOW
TÂM LÝ ĐẦU TƯ
RA QUYẾT ĐỊNH GIAO DỊCH
LÝ THUYẾT SÓNG ELLIOT
TRIẾT LÝ CỦA PTKT
Các tiền đề
Thị trường Bull
Thị trường Bear
CÁC PHẦN MỀM PHÂN TÍCH ĐỒ THỊ
Amibroker
MetaStock
Elwave
Meta Trade 4

TRƯỜNG PHÁI
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HiỆN ĐẠI



Sự khác nhau giữa PTCB và PTKT và quy ước cho trường phái PTKT hiện đại:

Phân tích cơ bản

Nhược điểm chính:

- Khó xác định được giá trị nội tại
- PTCB giả định các thông tin được công bố hoàn hảo và thị trường phản ứng 1 cách hợp lý.
- Bỏ qua vai trò của tâm lý, bỏ qua tính thời điểm, đặc biệt trong ngắn hạn.

Yếu tố thời gian: Về dài hạn, thị trường được quy định bởi các yếu tố cơ bản (nói thêm về chu lỳ kinh tế).

→ Kết hợp PTCB + PTKT

Phân tích kỹ thuật & Ptkt Hiện Đại

- Bỏ qua giá trị nội tại của hàng hóa
- Tập trung vào tính thời điểm, xác định KHI NÀO thì mối cân bằng cung cầu thay đổi
- Bản chất của PTKT là PT tâm lý đầu tư.

Quy ước cho trường phái PTKT Hiện Đại:

- Phân tích dài hạn: MN - hàng tháng
- Trung hạn: W1 - Hàng tuần
- Ngắn hạn: D1 hay Daily - hàng ngày.
- Quản trị rũi ro (QTRR): QTRR kỹ thuật, QTRR Vốn, Quản trị Danh Mục và Quản trị giao dịch.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HiỆN ĐẠI

III) Ứng dụng của PTKT Hiện đại: Phân tích theo các khung thời gian nói trên để:

1. Xác định chiến lược kinh doanh cho dài hạn, trung hạn hay ngắn hạn.
2. Xác định vùng mở trạng thái Mua – Bán, Chốt lời - cắt lỗ một cách hợp lý.
3. Xác định chu kỳ dao động của giá để xác định thời điểm nên hay chưa nên tham gia thị trường.
4. Quản trị giao dịch: Tiếo tục hay dừng giao dịch.
5. Quản trị vốn: Quản trị vốn hay quản trị dòng tiền của chính mình.
6. Quản trị rũi ro kỹ thuật: xác định kỹ thuật phù hợp riêng cho từng chỉ số - CP.
7. Quản trị danh mục: Danh mục đầu tư tuân thủ chiến lược kỹ thuật của từng giai đoạn.

12 KHÁI NiỆM CƠ BẢN

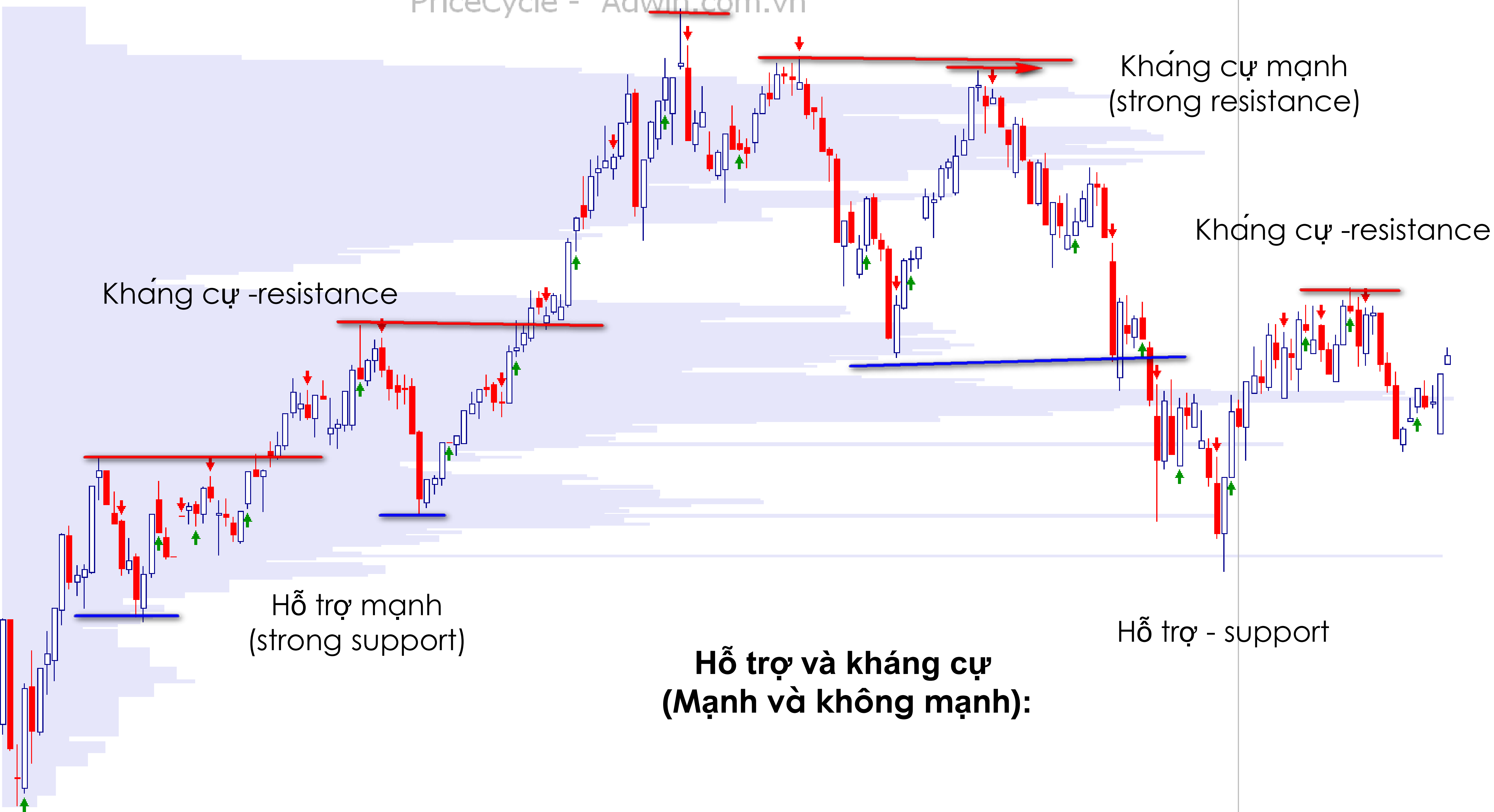
1)Hỗ trợ (Support) và kháng cự (Resistance): Hỗ trợ là mức giá **dưới** giá hiện hành nơi nhu cầu mua đủ nhiều để mức giá không giảm mạnh. Nếu giá xuyên qua hổ trợ với khối lượng lớn thì gọi là BreakDown.

Khi giá giảm đến vùng hỗ trợ hoặc rẻ hơn nữa thì người mua sẽ có khuynh hướng mua tiếp và ngược lại người bán sẽ ít bán. Khi giá giảm tới mức Hỗ trợ, nếu hiện tượng cầu vượt quá cung xuất hiện thì hổ trợ đó là mạnh còn nếu không thì đó là hổ trợ yếu.

+Hổ trợ thành công (điểm mua): giá giảm đến vùng hổ trợ và tăng lại.

+Hổ trợ thất bại(Cắt lổ bắt buộc hoặc shortsell): giá giảm xuyên qua vùng hổ trợ.

- Kháng cự là mức giá người ta cho rằng nhu cầu bán ra đủ nhiều để giữ giá không tăng mạnh. Khi giá tăng đến mức Kháng cự thì người bán có khuynh hướng tiếp tục bán và người mua thường dừng tay. Trước khi gía chạm tới mức Kháng cự thì cung sẽ vượt quá cầu, ngăn giá tăng trên mức Kháng cự. Nếu giá phá kháng cự + vol lớn: BreakUp.


HNX30INDEX - Daily 13/02/2015 Open 164.49, Hi 165.84, Lo 164.4, Close 165.18 (0.9%)
PriceCycle - Adwin.com.vn
Kháng cự mạnh
(strong resistance)
Kháng cự -resistance
Kháng cự -resistance
Hỗ trợ mạnh
(strong support)
Hỗ trợ - support
Hỗ trợ và kháng cự
(Mạnh và không mạnh):

Chiến lược kinh doanh khi vùng Hỗ trợ và kháng cự lớn:

- Vẽ các Hỗ trợ & kháng cự từ các đỉnh và đáy gần nhất: Nếu khoảng cách vùng hổ trợ - kháng cự rộng: -> Mua vào khi **giá tăng** lại từ vùng hổ trợ. Chốt lãi khi giá **giảm lại** từ vùng kháng cự. + Bán khống ở vùng kháng cự khi giá giảm để chốt lãi khi giá tăng lại ở khu vực hổ trợ. Luôn tối ưu lợi nhuận bằng cách dùng lệnh TrallingStop (giảng).

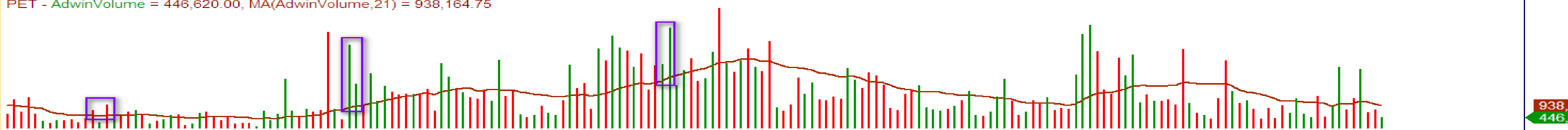
PET - Daily 20-Jan-15 Open 21.2, Hi 21.6, Lo 21.2, Close 21.4 (0.0%) Vol 446,620

Kháng cự - resistance

Kháng cự – hỗ trợ nhỏ

Kháng cự – hỗ trợ lớn

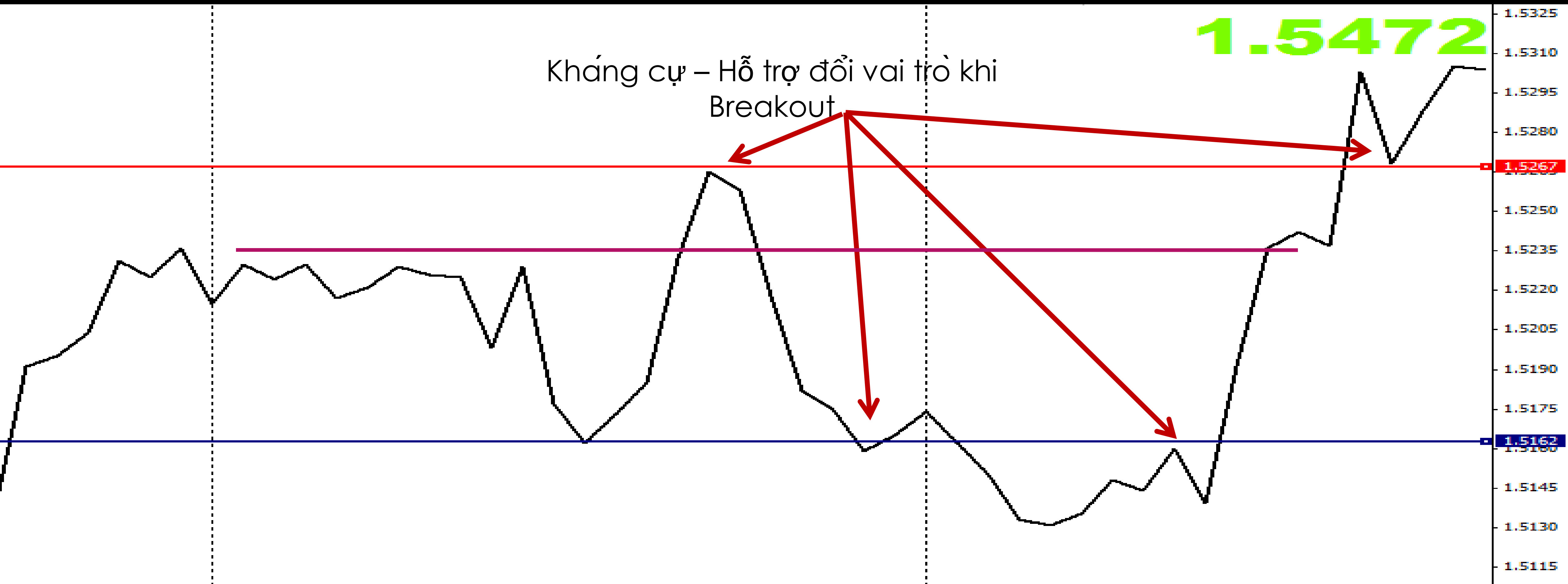
21.4



Hỗ trợ và kháng cự đổi vai trò:

- Khi giá tăng lại từ vùng hỗ trợ: hỗ trợ thành công. Hỗ trợ thành công nhiều lần thì mức hỗ trợ đó rất đáng tin cậy. Tương tự cho trường hợp giá đụng giảm trở lại khi đụng kháng cự.

--> Khi hỗ trợ hoặc kháng cự bị phá vỡ thì nó sẽ đổi vai trò, tức là vùng hỗ trợ trước đó trở thành mức kháng cự và ngược lại. Bản chất của vấn đề là nó trở thành vùng được giao dịch nhiều. Hãy xem ví dụ:

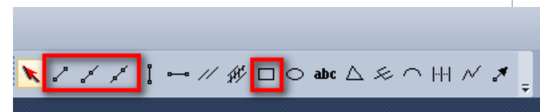


Chi tiết cách vẽ Hỗ trợ và kháng cự xiên (trend line):

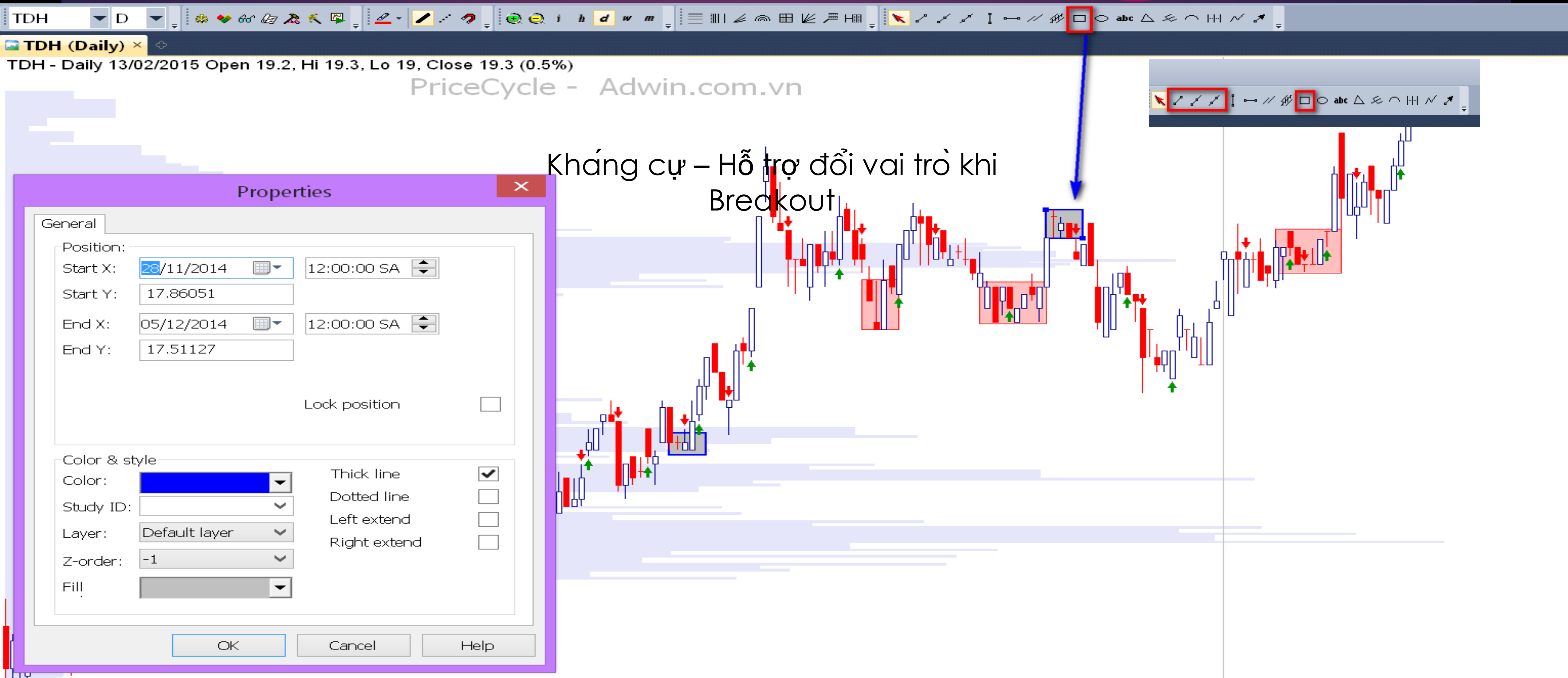
- Công cụ vẽ: Trend line (có và không kéo dài), Hộp chử nhật.

DXG - Daily 13/02/2015 Open 17.6, Hi 18.1, Lo 17.3, Close 18.1 (2.8%)

PriceCycle - Adwin.com.vn



Chi tiết cách vẽ Hỗ trợ và kháng cự xiên (trend line):
- Công cụ vẽ: Trend line (có và không kéo dài), Hộp chữ nhật.

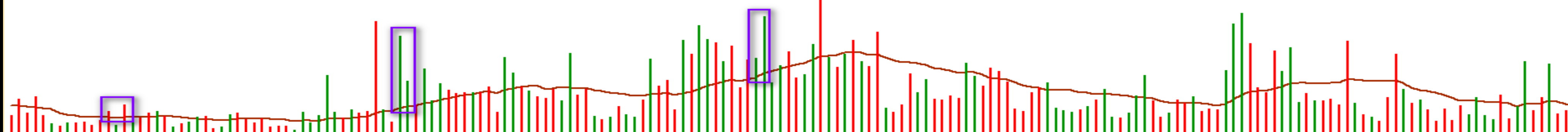


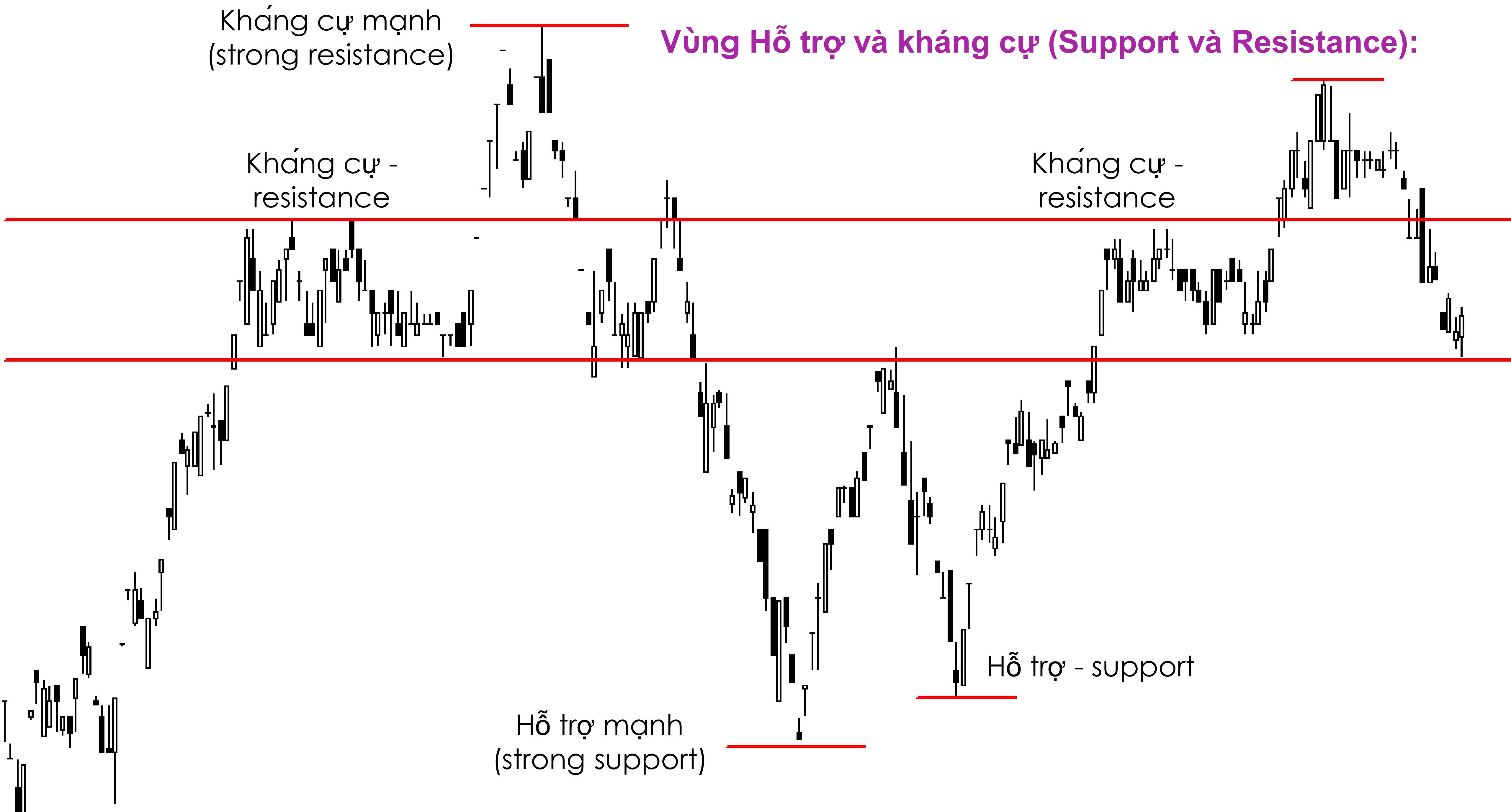
Khi vùng hỗ trợ và kháng cự gần nhau (nhỏ): Bán khống khi giá phá mức hỗ trợ (Vol lớn) và tất nhiên cắt lỗ nếu đang còn giữ CP, mua vào khi giá phá kháng cự (Vol lớn - xem hình). Trong trường hợp này phối hợp các chỉ báo về xu thế, cường độ xu thế. -> Điểm giao dịch an toàn: Khi Mức Hỗ trợ hoặc Kháng cự bị phá vỡ thì nó đổi vai trò, tức là Mức hỗ trợ trước đó trở thành mức Kháng cự và ngược lại. Chọn các điểm **Retest** xu hướng để vào thị trường.

PET - Daily 20-Jan-15 Open 21.2, Hi 21.6, Lo 21.2, Close 21.4 (0.0%) Vol 446,620

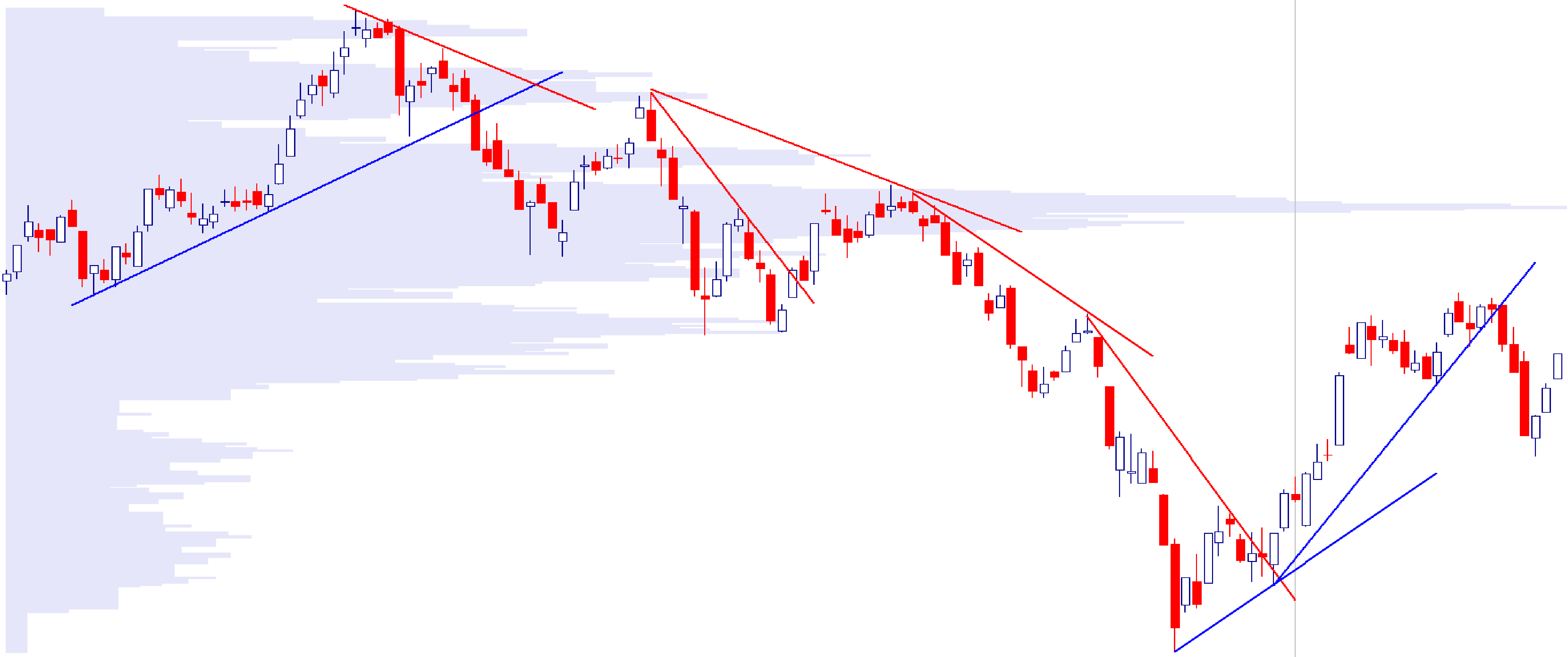
21.4

PET - AdwinVolume = 446,620.00, MA(AdwinVolume,21) = 938,164.75




adwin.com.vn - Price Chart - VNS - Daily 5/20/2010 Open 32.9, Hi 33.8, Lo 32.3, Close 33.5 (1.5%)
Kháng cự mạnh
(strong resistance)
Vùng Hỗ trợ và kháng cự (Support và Resistance):
Kháng cự -
resistance
Kháng cự -
resistance
Hỗ trợ - support
Hỗ trợ mạnh
(strong support)

2) Vẽ đường xu thế (trend line): Chúng ta cần ít nhất 2 điểm để vẽ 1 đoạn thẳng, vẽ đường xu thế tăng cần có 2 đáy với điều kiện đáy sau cao hơn đáy trước: Có thể vẽ nhiều đường trendline liên tục để nhìn rõ hơn về sức mạnh xu thế. Tương tự nhưng ngược lại: vẽ đường xu thế giảm là đường nối các đỉnh thấp dần. **khi đường xu thế liên tục gia tăng độ dốc là cuẩn bị cho việc nổ bong bóng.**



2) Cách dùng đường xu thế (trend line): Giá phá vỡ đường xu thế thì **có thể gây ra sự đảo chiều** xu thế.

Ý nghĩa : đường xu thế giúp chúngta xác định xu hướng chính của thị trường, Xác định mức giá đảo chiều hoặc dấu hiệu tiếp tục xu hướng. Xác định các điểm support (Hỗ trợ) và resistance (kháng cự) => xác định giá mục tiêu và cắt lổ. **Nếu:**

Xu thế tăng (Uptrend): thị trường đang ở xu hướng tăng giá. =>Chọn thời điểm mua vào.

Xu thế giảm (Downtrend): thị trường đang ở xu hướng giảm giá=> Cắt lỗ bắt buộc nếu đang giử CP (hold). Chọn thời bán khống (shortsell) để mua trả lại ở mức giá thấp hơn.

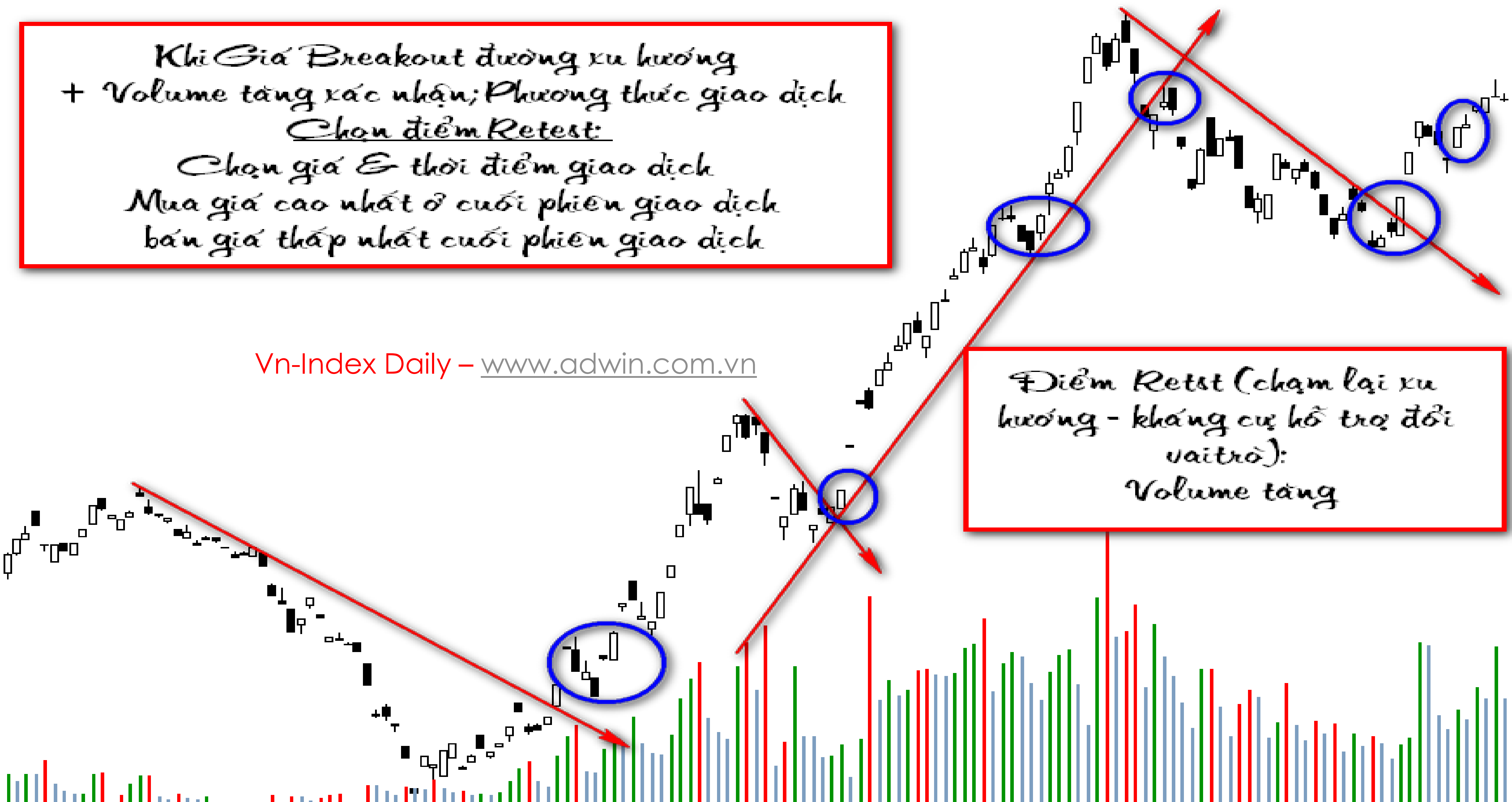
Giai đoạn Sideways (market range, consolidation): Giá biến động trong một khoảng xác định. Đây là giai đoạn **không có xu hướng** mạnh diễn ra cho cả hai chiều mua và bán khống.

⇒Giải pháp an toàn: Ở ngoài thị trường.

⇒Giải pháp mạo hiểm: mua thấp - bán cao trong khu vực sideway (range trading).

Giai đoạn Choppy: giá biến động xung quanh mức đỉnh và đáy trong một thời gian ngắn và ít có biến động lớn

adwin.com.vn - Price Chart - VNINDEX - Daily 8/7/2009 Open 480.42, Hi 483.7, Lo 478.64, Close 480.65 (-0.2%)

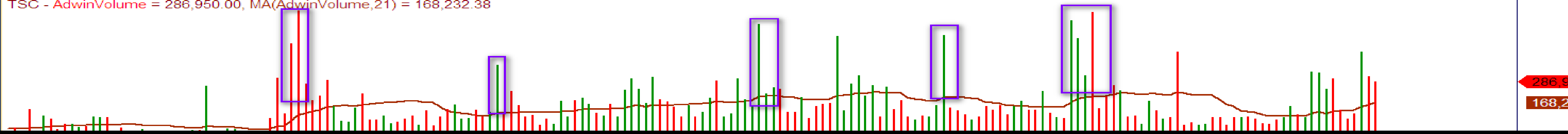


Chọn điểm giao dịch: Cắt nhỏ khu vực phân tích; Luôn luôn vẽ đường xu thế - xác định cường độ xu thế bằng cách quan sát độ dốc của đường xu thế.

- Chọn các điểm hỗ trợ - kháng cự thành công để giao dịch (Xem hình)
- -Ngoài ra luôn chú ý đến khối lượng giao dịch tại các điểm nó trên.

TSC - Daily 20-Jan-15 Open 55, Hi 55.5, Lo 51, Close 54.5 (0.0%) Vol 286,950

54.5



3) Kênh giá: Kênh là khoảng bao trùm vận động giá, nếu giá dao động trong một dải thì dải đó gọi là kênh. Giá sẽ vận động quanh đường trục của kênh.

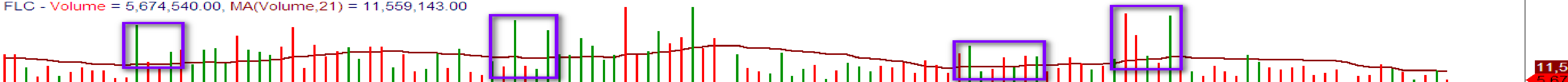
- Kênh được xác định bởi hai đường biên là đường xu thế và đường kênh (channel line), hai đường này song song với nhau.



Theo lý thuyết Dow, giai đoạn cuối của thị trường con gấu chính là giai đoạn đầu của thị trường con bò tót và ngược lại, do vậy: Kênh giảm bắt nguồn từ trong kênh tăng và ngược lại

FLC - Daily 24-Oct-14 Open 11.3, Hi 11.4, Lo 10.9, Close 11 (-3.5%) Vol 5,674,540

11



Chọn điểm giao dịch với kênh gía:

- Sau khi vẽ kênh đúng xu thế: Chọn điểm hổ trợ - kháng cự thành công.
- Với thị trường Gold & FX phải chờ Candle đóng cửa hoặc Candle gần hết thời gian (sang Candle mới). -Chú ý khối lượng tại nhưng điểm là đáy hoặc đỉnh của kênh.



Vẽ kênh tự động: Kênh nháp. Vẽ tạm thời các kênh bao trùm vận động giá.

- Sử dụng: không dùng cho goao dịch, chỉ để bao quát vùng vận động giá, sau đó bạn điều chỉnh kênh theo ý muốn sử dụng.



Vẽ kênh tự động: Standard Error chanel - Kênh lỗi: các biến động trong kênh là chuẩn mực, ngoài kênh là lỗi (dao động ngoài chuẩn), giao dịch khi giá ra ngoài kênh.

PET - Daily 23/08/2013 Open 21.5, Hi 21.9, Lo 21.2, Close 21.5 (-0.9%) - AdwinPrice

Kênh tăng: Mua khi giá ở nữa dưới kênh (dưới đường trục). khi giá vượt đường kênh trên thì ngừng mua và xem xét chốt lãi.

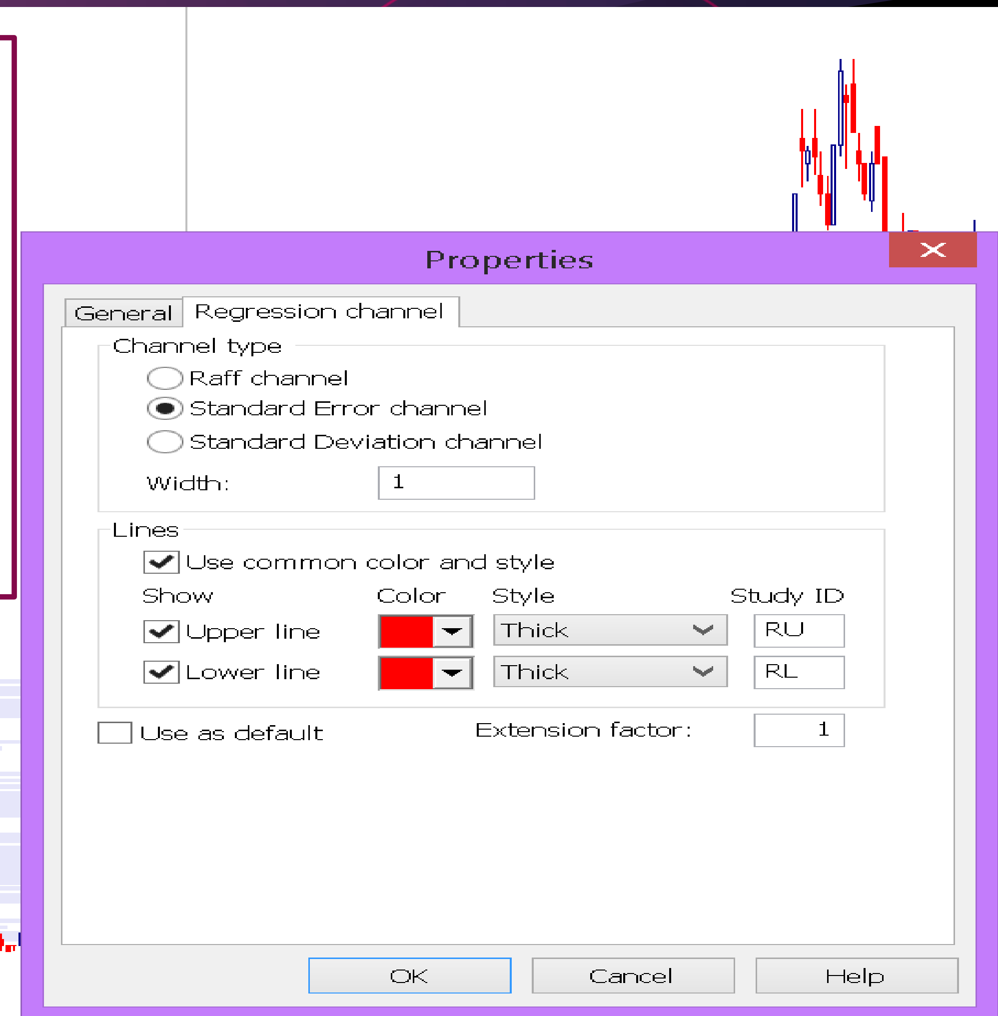
Khi giá giảm quá đường kênh dưới: mua khi giá tăng lại quá 2/3 nến trước đó; Vol càng lớn khi tăng lại có độ tin cậy cao.

Kênh giảm:

-khi giá vượt kênh trên và giảm lại: Chơi ShortSell nếu có điều kiện.

-Khi giá xuống dưới kênh: mua khi giá tăng lại quá 2/3 nến trước đó, Vol càng lớn thì độ tin cậy càng cao.





Vẽ tự động kênh Standard Diviation chanel – Lệch chuẩn kênh: Luôn thiết lập độ lệch chuẩn cho kênh. 1 Độ lệch chuẩn có xác suất 68.26%, 2 độ lệch chuẩn là 95.44% và 3DV là 99.75%. Mức lệch chuẩn 2(95.44%) có độ tin cậy cao, có thể xem xét mở trạng thái giao dịch.

PET - Daily 23/08/2013 Open 21.5, Hi 21.9, Lo 21.2, Close 21.5 (-0.9%) - AdwinPrice

Kênh tăng: Mua khi giá ở đáy kênh. khi giá vượt nữa kênh trên thì ngừng mua và xem xét TraillingStop (với kênh có DV>1).

Khi giá giảm quá đường kênh dưới: Chốt hết. Mua khi giá tăng lại quá 2/3 nến trước đó và đợt giảm thứ 3 trở đi; Vol càng lớn khi tăng lại có độ tin cậy cao.

Kênh giảm:

-khi giá vượt kênh trên và giảm lại: Chơi ShortSell nếu có điều kiện. Mỗi độ DV có xác suất thành công cụ thể.

-Khi giá xuống dưới kênh: mua khi giá tăng lại quá 2/3 nến trước đó và ở đợt suy giảm thứ 3 trở đi, Vol càng lớn thì độ tin cậy càng cao.

Standard Deviation chanel

Properties

General | Regression channel

Channel type

Raff channel

Standard Error channel

Standard Deviation channel

Width: 1

Setting Standard Diviation

Lines

Use common color and style

Show	Color	Style	Study ID
Upper line		Thick	RU
Lower line		Thick	RL

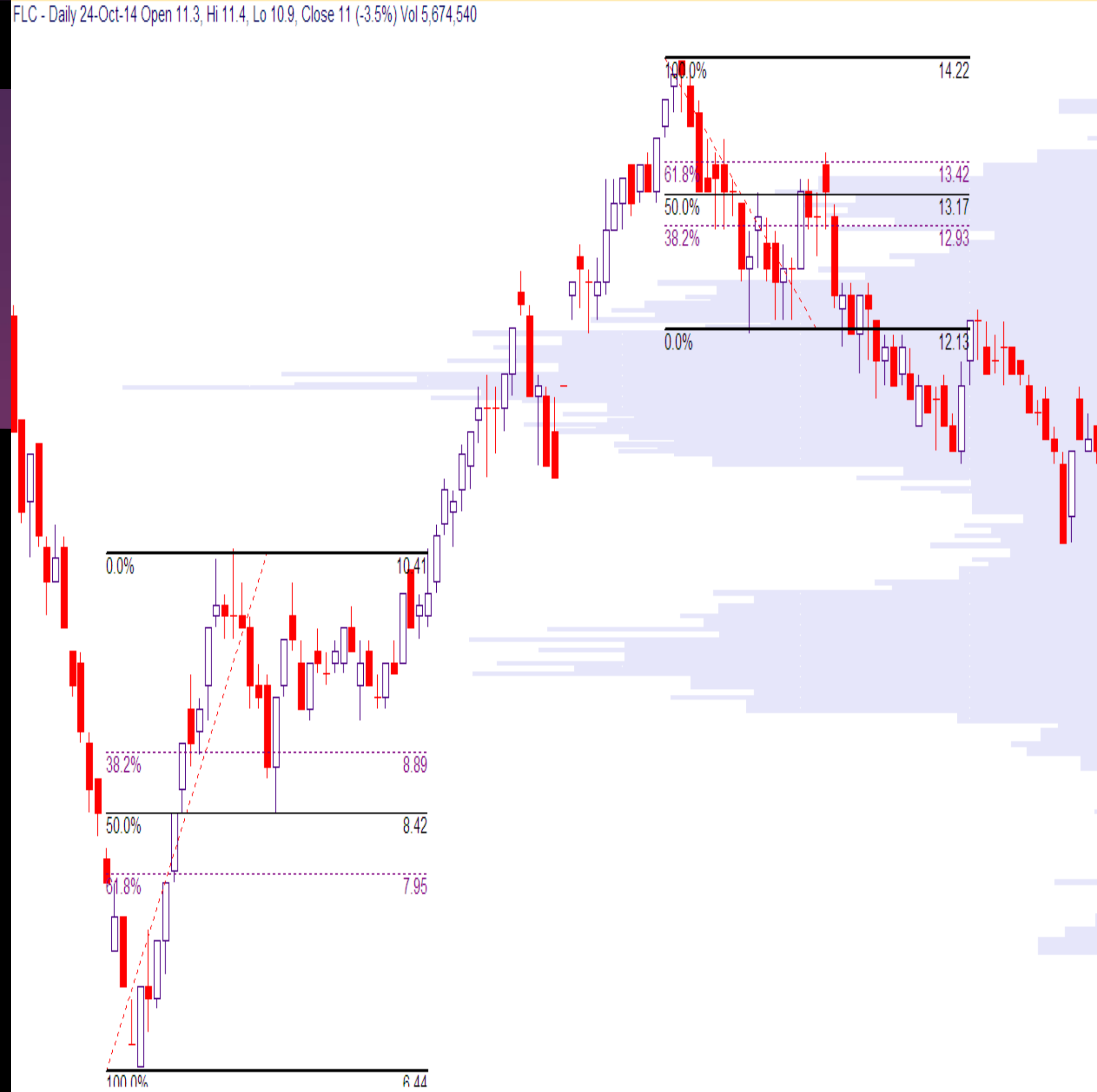
Use as default

Extension factor: 1

OK | Cancel | Help

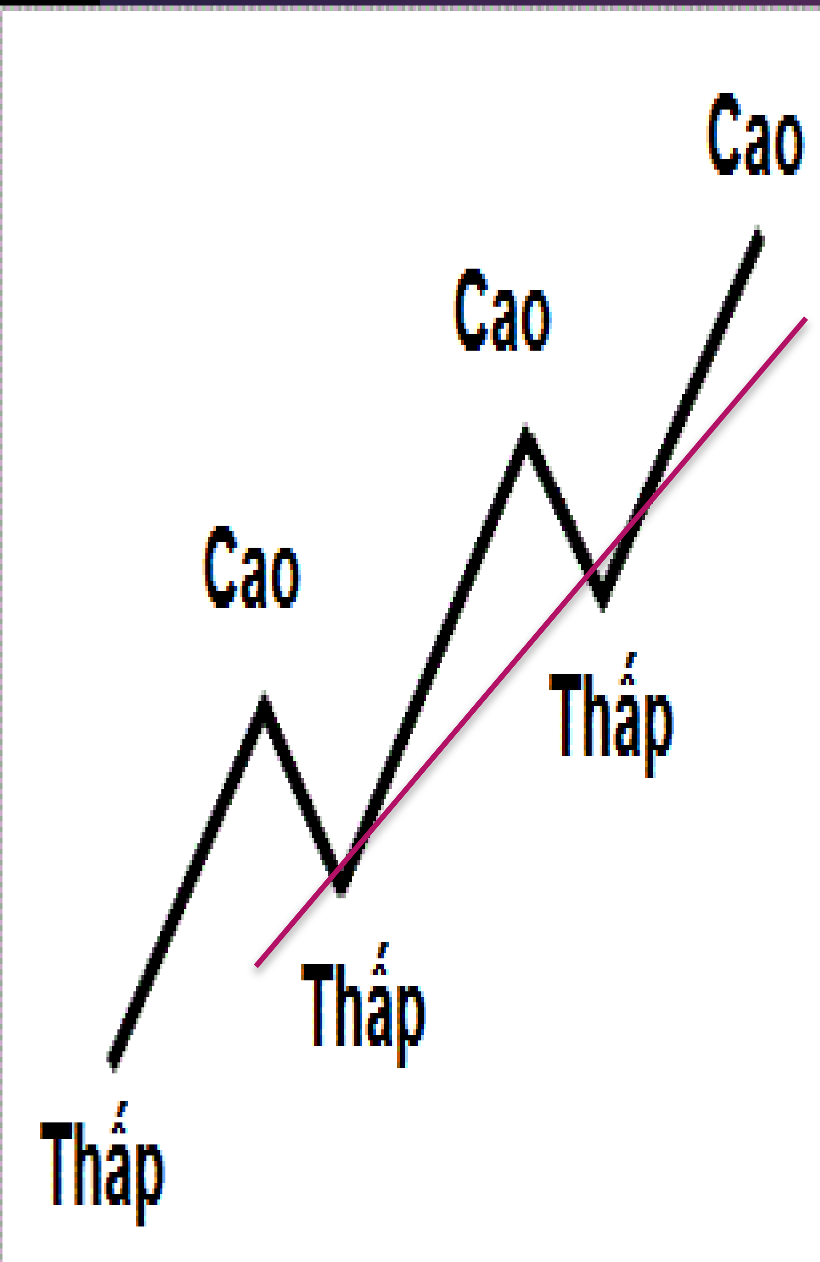
Thị trường điều chỉnh: Khi giá liên tục tăng sẽ gặp vùng kháng cự nào đó (tâm lý hài lòng vớilợi nhuận chung của nhà đầu tư mua giá thấp hơn) sẽ làm cho giá bớt nóng. Ngược lại khi giá liên tục giảm sẽ gặp ngưỡng hỗ trợ làm cho các nhà đầu tư bớt hoang mang.

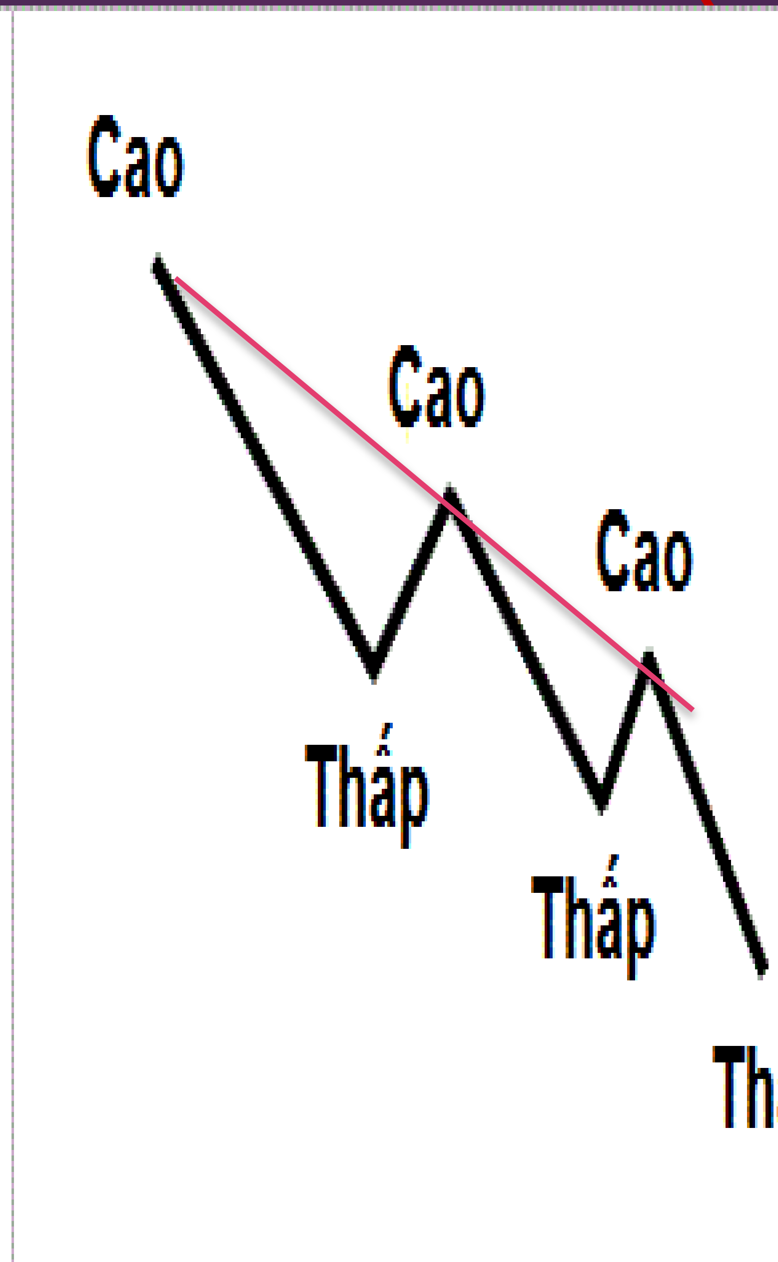
Mức hoàn lại (Thoái lui xu thế): Giá không thể tăng mãi mãi hoặc giảm mãi mãi. Sau một thời gian tăng/giảm giá thì sau đó giá sẽ thoái lui một đoạn từ 1/3->2/3 trước khi lấy lại xu thế cũ; Các chuyển động ngược xu thế thường có cao độ có thể dự đoán được và được gọi là mức thoái lui. Mức thoái lui trung bình thường gặp nhất là 50%. Các mức hoàn lại chuẩn là từ 1/3 và 2/3 của xu hướng trước đó (Fibonacci 38.2%, 50% và 61.8%).

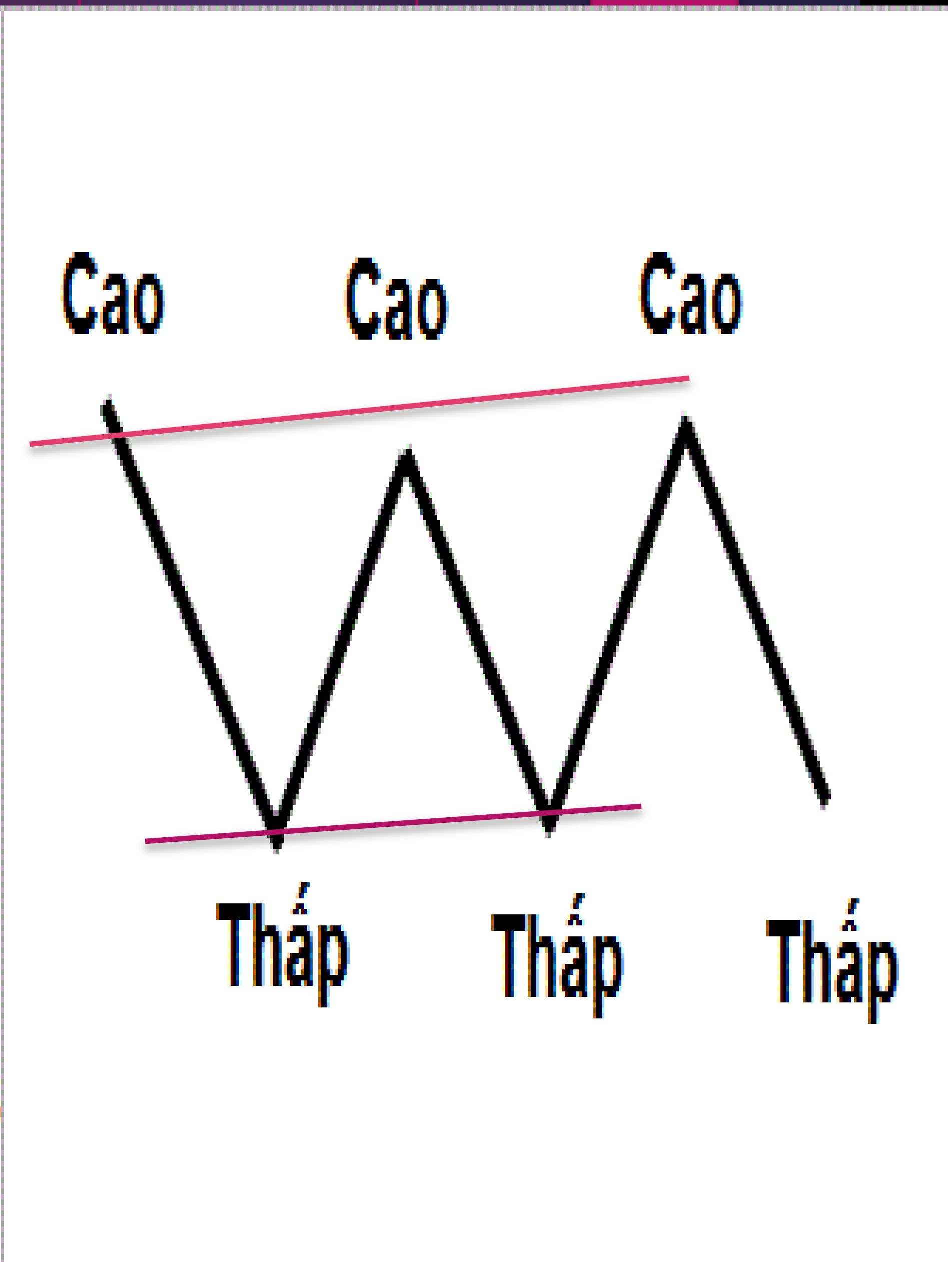


Điều chỉnh – thoái lui xu thế

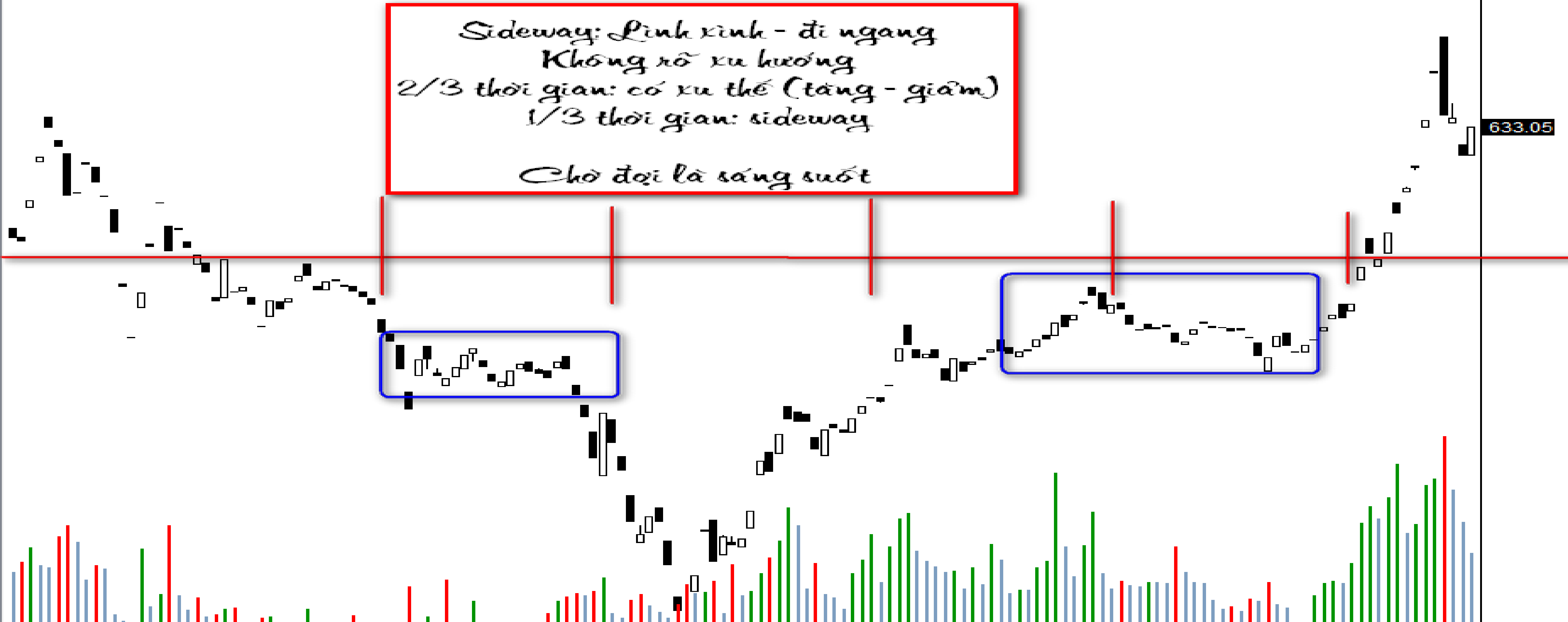
Xu thế (Trend) Tăng – giảm và sideway







5) Khung giao dịch (sideway): 1/3 thời gian giá mất xu thế và chuyển động ngang trong 1 khung giao dịch. Lúc này cung cầu cân bằng, rất khó kiếm tiền và ra quyết định mua, bán, hay chờ đợi. → Chờ đợi là quyết định sáng suốt nhất.



6) Break out (bẻ gẫy xu hướng, hỗ trợ, kháng cự trước đó)

-Khi giá tăng phá vỡ xu thế trước đó → Break up

- Khi giá giảm phá vỡ xu thế trước đó → Break down

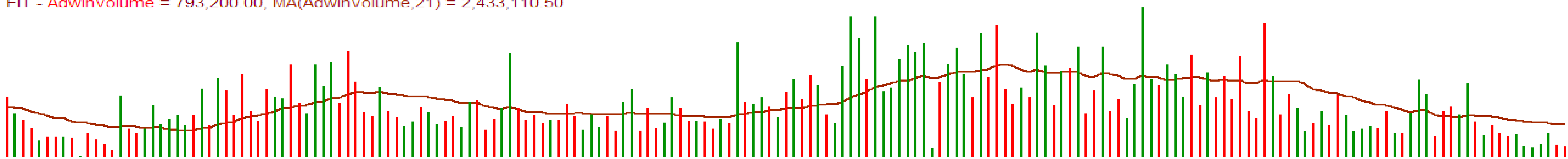
FIT - Daily 20-Jan-15 Open 17.9, Hi 18, Lo 17.6, Close 17.6 (-1.1%) Vol 793,200

Up trend

Dn trend

17.6

Phân tích kỹ thuật là phải chờ đợi tín hiệu rõ ràng



7) Signal (tín hiệu mua /bán) kỹ thuật:

+ Có 1 điểm Break out.
+ Thời điểm đảo chiều của candlestick hoặc hình mẫu kỹ thuật.
+ Tín hiệu giao cắt hoặc đổi hướng của các chỉ báo kỹ thuật theo định nghĩa tương ứng



8) Bear Trap (bẫy giảm giá): Tín hiệu giả (bẫy) làm nhà đầu tư tưởng rằng giá có vẻ như có dấu hiệu giảm sau một đợt tăng giá; Thực tế, giá lập tức tăng lại sau tín hiệu giảm đó.



Khắc phục bẫy giảm giá: Nhận biết các đợt tăng giá nhỏ, sau nhiều đợt tăng giá nhỏ bất thành thì thông thường có BearTrap để tạo hẳn đáy của thị trường (2 đợt tăng giá nhỏ trong vòng tròn thứ 2).

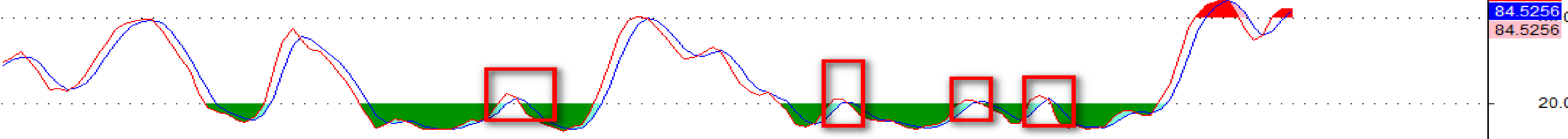
www.adwin.com.vn - Price Chart - HNXINDEX - Daily 12/15/2010 Open 121.05, Hi 124.14, Lo 120.45, Close 120.6 (0.8%) BBTop(Price,20,2) = 124.80, BBBot(Price,20,2) = 93.20

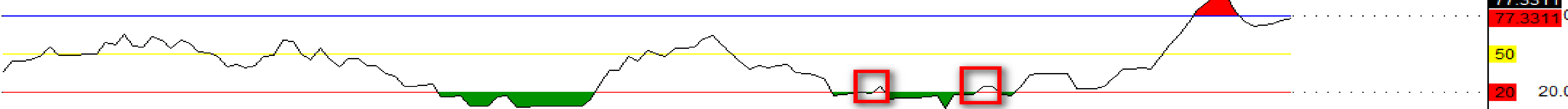
Indicators gây khả năng đảo chiều
Xu thế: Chưa breakout!
Chưa test & retest!

Dạng mẫu Hamonic(chữ Z)tiếp diễn:
-> Dạng mẫu + trend mạnh hơn chỉ báo kỹ thuật

BullTrap & Beartrap

124.801
120.6





9) Bull Trap (bẫy tăng giá): ngược lại với BearTrap, BullTrap là tín hiệu có vẻ như giá có dấu hiệu đảo chiều tăng giá sau một đợt sụt giảm nhưng thực tế thì giá lại quay lại xu thế giảm sau tín hiệu đó.

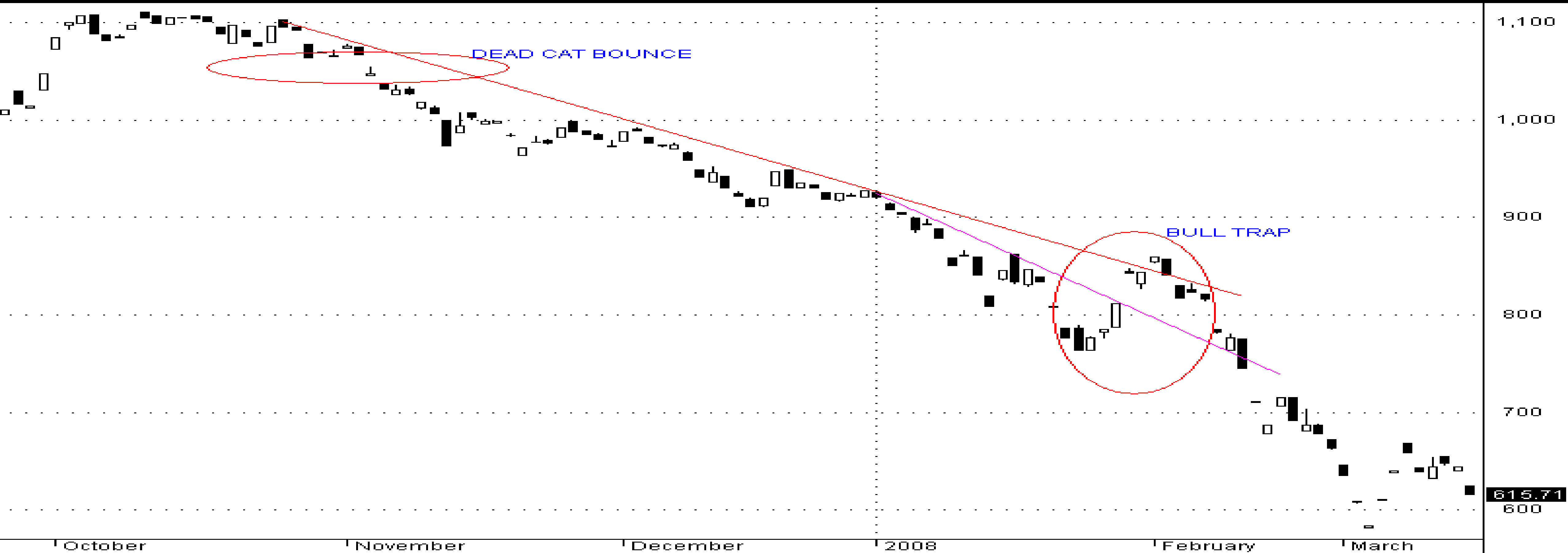


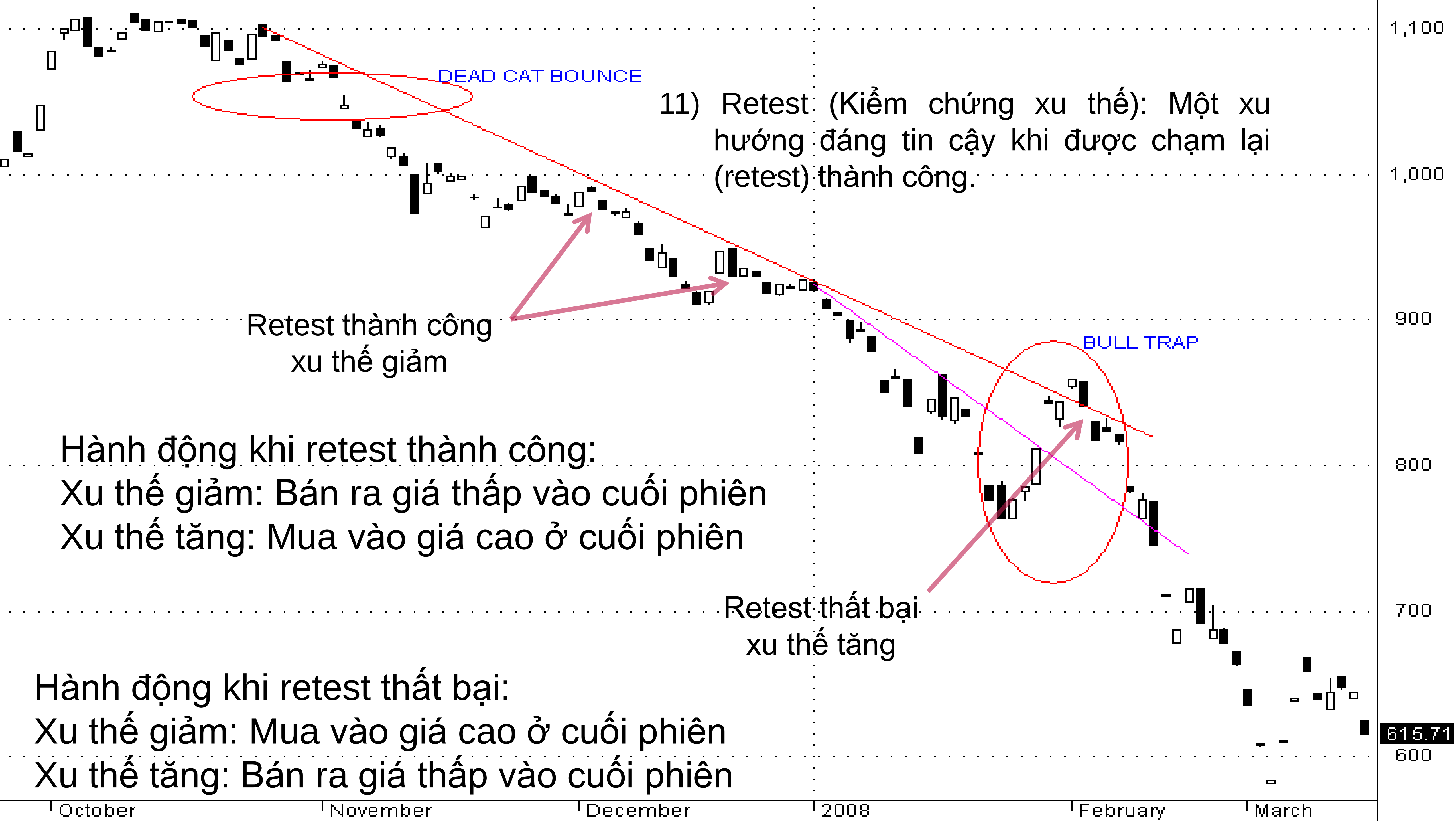
Khắc phục Trap nói chung: về mặt kỹ thuật, luôn quan sát khung thời gian lớn hơn để nhận biết rõ xu thế dài hạn hơn+ Xử lý tình huống theo kịch bản thất bại : Cắt lỗ lập tức nếu sập bẫy BullTrap và Canh mua lại khi dính bẫy BearTrap.



10) Dead Cat Bounce (con mèo giẫy chết): Là một mẫu nến giảm giá khi bên bán tạm thời dừng tay, giá đang khi giảm mạnh thì đột ngột tăng lên vài phiên với khối lượng giảm bất thường, có vẻ như đau đớn đã chấm dứt (cầm máu) thì bên bán lại tiếp tục ra tay. Lưu ý tránh nhầm lẫn với dòng tiền thông minh sau này.

11) Retest (Kiểm chứng xu thế): Một xu hướng đáng tin cậy khi được chạm lại thành công. Retest thất bại là sự đảo chiều xu thế.

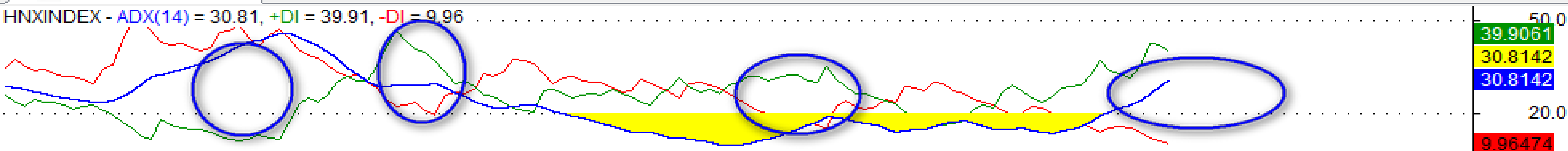


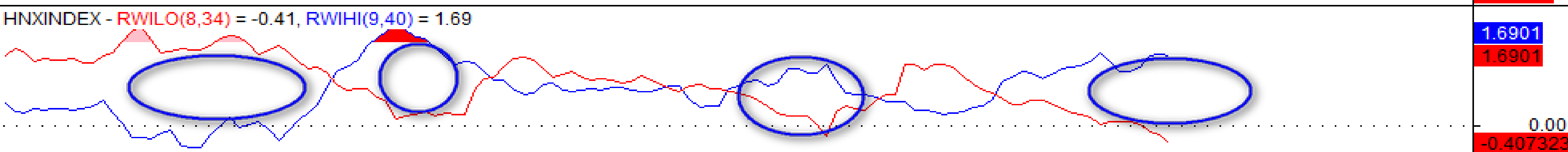

DEAD CAT BOUNCE
11) Retest (Kiểm chứng xu thế): Một xu hướng đáng tin cậy khi được chạm lại (retest) thành công.
Retest thành công
xu thế giảm
BULL TRAP
Hành động khi retest thành công:
Xu thế giảm: Bán ra giá thấp vào cuối phiên
Xu thế tăng: Mua vào giá cao ở cuối phiên
Retest thất bại
xu thế tăng
Hành động khi retest thất bại:
Xu thế giảm: Mua vào giá cao ở cuối phiên
Xu thế tăng: Bán ra giá thấp vào cuối phiên
1,100
1,000
900
800
700
615.71
600
October
November
December
2008
February
March

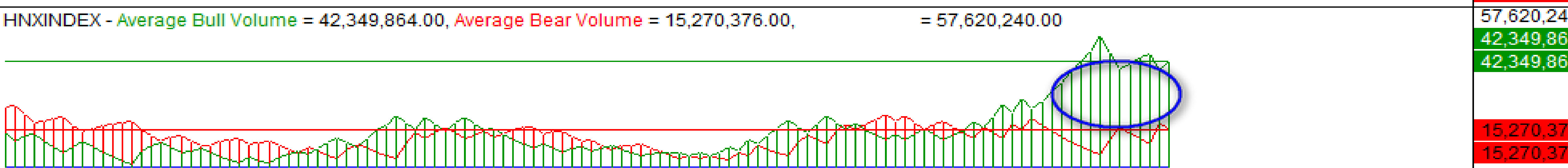
12) Bong bóng: khi giá một CP hoặc hàng hóa phân kỳ lớn giữa 2 giá trị trong giai đoạn phân tích, bong bóng xuất hiện.

-**Nổ Bong bóng – bong bóng xì hơi**: sau khi hình thành, bong bóng sẽ xì hoặc nổ; khi đó loại CP (hàng hóa) phía trên của bong bóng sẽ giảm nhanh hơn và CP (hàng hóa) phía dưới sẽ tăng nhanh hơn.









PatternExplorer.com - Price Chart TS - HNXINDEX - Daily 5/6/2010 Open 183.91, Hi 187.34, Lo 183.91, Close 187.32 (2.2%)

190.0
187.32
180.0
170.0
160.0
150.0
140.0

Adwin.vn

Bong bóng xuất hiện trong chỉ báo kỹ thuật: dự báo đảo chiều